TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 635/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 27-5-2022
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

2. Bà Lê Thị Khanh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - *Kiểm sát viên*

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 443/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Kế C- sinh năm: 1980. Địa chỉ: XX ấp Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn: Bà Lê Thị S, sinh năm 1981; Địa chỉ: XX ấp Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 4 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Bùi Kế C trình bày:

Ông và bà Lê Thị S tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 38, quyển số 01/2010 tại UBND xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai ngày 14/6/2010. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân bất đồng quan điểm, hay cãi nhau, không có tiếng nói chung. Nay ông yêu cầu ly hôn với bà S.

-Về con chung: Có hai con chung tên Bùi Huy K, sinh ngày 15//4/2012 và Bùi Lê Khánh V, sinh ngày 18/4/2017, ông yêu cầu chăm sóc nuôi dưỡng con chung Bùi Huy K, bà S chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Bùi Lê Khánh V, không yêu cầu cấp dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Bà Lê Thị S trình bày: Bà và ông Bùi Kế C tự nguyện tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn như ông C trình bày, nguyên nhân mâu thuẫn giữa bà và ông C thường xuyên xảy ra cãi nhau, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn, bà và ông C không thể hàn gắn. Bà đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Bà yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục hai con chung tên Bùi Huy K, sinh ngày 15//4/2012 và Bùi Lê Khánh V, sinh ngày 18/4/2017, không yêu cầu ông C cấp dưỡng. Vì hiện tại hai con đang sống cùng bà.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:*

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa hôn nhân và gia đình. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

.Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của ông Bùi Kế C và bà Lê Thị S.

+ Về con chung: Không chấp nhận yêu cầu nuôi con chung Bùi Huy K của ông Bùi Kế C. Giao hai con chung Bùi Huy K và Bùi Lê Khánh V cho bà Sương chăm sóc nuôi dưỡng. Ông C được thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản ông C thực hiện quyền này.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Ông Bùi Kế C phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Theo trình bày của các bên đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện ông C và bà S tự nguyện đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số số 01/2010, nên hôn nhân giữa ông C và bà S là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, giữa ông bà có mâu thuẫn xảy ra, ông C và bà S đều cho rằng giữa ông bà có nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, tình trạng hôn nhân giữa ông C và bà S lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa ông C giữ nguyên yêu cầu ly hôn, bà Sương đồng ý ly hôn. Xét thấy, ông C và bà S tự nguyện ly hôn, thỏa thuận của ông C và bà S là tự nguyện, không trái pháp luật, phù hợp quy định, nên Hội đồng xét xử ghi nhận ông C và bà Sương thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông C và bà S có 02 con chung tên Bùi Huy K, sinh ngày 15/4/2012 và Bùi Lê Khánh V, sinh ngày 18//4/2017.Ông C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bùi Huy K, bà Sương chăm sóc nuôi dưỡng con chung Bùi Lê Khánh V. Xét yêu cầu của ông Bùi Kế C thấy rằng: Hai con chung Bùi Huy Khánh và Bùi Lê Khánh Vy đang sống cùng với mẹ là Bà Lê Thị S, bà S có thu nhập và nơi ở ổn định, ông C cũng có công việc và thu nhập ổn định; Tuy nhiên, con chung cháu Bùi Huy K có nguyện vọng được sống cùng với mẹ và em gái Bùi Lê Khánh V, để ổn định tâm sinh lý, đảm bảo sự phát triển mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung Bùi Huy K và Bùi Lê Khánh V cho bà Sương trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: bà Sương tạm thời không yêu cầu Ông Bùi Kế C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông C và bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm : Nguyên đơn ông Bùi Kế C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 ;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của ông Bùi Kế C và bà Lê Thị S (Giấy chứng nhận kết hôn số 110, quyển 01/2010 ngày 14/6/2010 do Ủy ban nhân dân xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai cấp)

2. Về con chung: Giao hai con chung Bùi Huy K, sinh ngày 15/4/2012 và Bùi Lê Khánh V, sinh ngày 18/4/2017 cho bà Lê Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Bà S tạm thời không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84, Khoản 2 Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: ông C và bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình: Ông Bùi Kế C phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba

trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0074992 ngày 27-4-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (ghi nhận đã nộp xong)

5. Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- C.C THADS huyện Hóc Môn;
- UBND xã (Nơi cấp Giấy CN kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Nga